TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN S – TP ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **06** /2022/QĐST-KDTM	*S, ngày 09 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 07/2022/TLST-KDTM ngày 02 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng B**. Địa chỉ: Tòa nhà HM Town 412 N, P.5, Q.3, TP.Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: **Ông Ngô Quang T** – Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền**: Ông Phan Xuân P; Bà Hoàng Thị Như B** theo giấy ủy quyền số 238/2021/UQ-PCTT ngày 01/06/2021 của Tổng giám đốc Ngân hàng B và Giấy ủy quyền số 25/2022/UQ-BVB ngày 18/01/2022 của Gíam đốc Trung tâm Quản lý và Thu hồi nợ.

- Bị đơn: **Công Ty K**. Địa chỉ: Thửa đất số 7, KDC An Hòa 4, phường N, quận S, TP.Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: **Võ Ngọc L** – Chức vụ: Giám đốc

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.Xác nhận nợ: Công ty K có trách nhiệm trả cho Ngân hàng B số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 31/5/2022 là: 1.122.647.367 đồng (Một tỷ một trăm hai

mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi bảy nghìn ba trăm sáu mươi bảy đồng). Trong đó: nợ gốc: 753.464.430 đồng, nợ lãi trong hạn: 44.784.658 đồng, lãi phạt chậm trả lãi: 2.137.187 đồng; lãi phạt chậm trả gốc: 322.261.092 đồng;

2.Thời hạn và phương thức trả nợ: Trả 1 lần toàn bộ khoản nợ vào ngày 30/6/2022.

Kể từ ngày 01/6/2022, Công ty K còn phải tiếp tục trả lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 0292100002400 ngày 27/01/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Công ty K không thanh toán khoản nợ trên theo đúng thời hạn và phương thức đã cam kết thì Ngân hàng B có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là Dây chuyền sản xuất gạch xi măng cốt liệu tự động hóa hoàn toàn QT10-15A (trọn bộ) theo hợp đồng mua bán số 27/2020/HĐMB/TTT-MNK ngày 28/1/2020, hóa đơn giá trị gia tăng số 0000054 ngày 28/11/2020 bao gồm: Máy rung thủy lực tự động hoàn toàn 1 bộ, Máy trộn liệu JS 750 1 bộ, phễu cấp liệu (3 khoang trên + 1 khoang dưới) PL 1200 1 bộ; hệ thống tủ điều khiển PLC 1 bộ, máy xếp chồng gạch tự động 1 bộ; bộ đón gạch ra 1 bộ; khuôn gạch đặc 55x95x190mm 1 cái; khuôn gạch 100x190x390 1 cái; khuôn gạch 6 lỗ rỗng đứng 75x115x175mm 1 cái; khuôn gạch 6 lỗ rỗng đứng 95x135x190mm 1 cái; hệ thống van thủy lực 1 bộ; bộ nạp pallet tự động; xe nâng tay thủy lực 2 cái, paleet nhựa tổng hợp, chịu nước, chịu nắng 1000 tấm; xi lô chứa xi măng 60 tấn 1 cái, xe nâng hàng 2,5 tấn hiệu Komatsu 1 chiếc hiện nay đang đặt tại Thôn Đông Sơn, xã Hòa Ninh, huyện Hòa Vang, Đà Nẵng theo điều 299 Bộ luật dân sự để đảm bảo thi hành án.

3. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 22.839.710đ (Hai mươi hai triệu tám trăm ba mươi chín nghìn bảy trăm mười đồng) các bên đương sự thỏa thuận Công ty K phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng B số tiền tạm ứng án phí đã nộp 22.158.833 đồng (*Hai mươi hai triệu một trăm năm mươi tám nghìn tám trăm ba mươi ba đồng*) theo biên thu số 0003185 ngày 01/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.

4. Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) Ngân hàng B tự nguyện chịu.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh